

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MÙ CANG CHẢI
TỈNH YÊN BÁI

Bản án số: 27/2023/HS-ST
Ngày 28 - 9 - 2023

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÙ CANG CHẢI - TỈNH YÊN BÁI

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lý A Hờ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Quang Trung

Bà Sùng Thị Mỹ

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Lý A Đà, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải.

- **Đại diện VKSND huyện Mù Cang Chải tham gia phiên tòa:** Bà **Vừ Thị T**
- Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 27/2023/TLST-HS ngày 07 tháng 9 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 9 năm 2023 đối với bị cáo:

Hồ Thị M, tên gọi khác: Không; sinh ngày 16/6/1983, tại **huyện M, tỉnh Yên Bái**; Nơi ĐKKHKT và nơi cư trú: bản Nả Háng, **xã M, huyện M, tỉnh Yên Bái**; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Hồ Công P** và bà **Mùa Thị X** (Đều đã chết); có chồng là **Sùng A N** sinh năm 1985 và có 03 người con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 04/2016/HSST ngày 13/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải **Hồ Thị M** bị xử 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, chấp hành xong ngày 22/03/2018, đã được xóa án tích; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/6/2023, có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo:** ông **Nông Đức T1**, sinh năm 1984; Trợ giúp viên pháp lý, thuộc **Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Y**, có mặt.

- **Người phiên dịch tiếng Mông:** Ông **Thào A D**; trú tại **tổ E, thị trấn M, huyện M, tỉnh Yên Bái**, có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 13/6/2023, 8" Tổ công tác **Công an huyện M** phối hợp với **Công an xã M, huyện M** làm nhiệm tại bản Nả Háng, **xã M, huyện**

M, tỉnh Yên Bái phát hiện bắt quả tang **Hồ Thị M**, sinh năm 1983, trú tại bản Nả Háng, xã M, huyện M, đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu xanh, hàn kín một đầu, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng; tiền có chữ **Ngân hàng N3** 1.130.000 đồng; 01 điện thoại di động màu xanh, loại màn hình cảm ứng, mặt sau có ký hiệu SAM SUNG; 01 túi giả da màu đen. **Hồ Thị M** khai nhận gói chất bột nén màu trắng bị Công an thu giữ ở trên là ma túy của bản thân cất giấu với mục đích để sử dụng, ổ" Tổ công tác lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng theo quy định. Quá trình khám xét không phát hiện, thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại án kết" Bản kết luận giám định số 364/KL-KTHS ngày 23/6/2023 của **Phòng K Công an tỉnh Y** kết luận: Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang **Hồ Thị M** có khối lượng là: 0,23 gam. Đã trích 0,13 gam gửi giám định là ma túy, loại Heroine.

Tại án kết" Bản kết luận giám định số 365/KL-KTHS ngày 23/6/2023 của **Phòng K Công an tỉnh Y** kết luận: Số tiền 1.130.000 đồng gửi giám định đều là tiền do Ngân Nhà nước Việt Nam phát hành.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo **Hồ Thị M** đều thừa nhận: Khoảng 16 giờ 00 phút ngày 12/6/2023, **Hồ Thị M** một mình đi bộ từ nhà ở của bản thân đến **chợ T4 huyện M** với mục đích mua thức ăn cho gia đình và tìm mua ma túy để sử dụng. Khi đến khu vực **công viên thị trấn M, huyện M** thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 50 tuổi, không quen biết và đã mua được 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng, sau khi mua bán ma túy xong người đàn ông này đi đâu làm gì **M** không rõ, còn **Hồ Thị M** cất giấu số ma túy đã mua được vào trong túi giả da đeo trên người và đến **chợ Trung tâm thị trấn T4, huyện M** mua thức ăn cho gia đình rồi đi về nhà. Đến khoảng 06 giờ 00 phút ngày 13 tháng 6 năm 2023, khi mọi người trong gia đình đi làm hết, không có ai ở nhà **Hồ Thị M** lấy gói Heroine đã mua được trước đó ra, dùng tay cầu một phần Heroine để sử dụng bằng hình thức hít. Số **H** còn lại **Hồ Thị M** gói lại bằng nilon màu xanh ban đầu, hàn kín một đầu và cất vào trong túi giả da đeo trên người với mục đích để sử dụng. Đến khoảng 10 giờ 00 phút cùng ngày, **Hồ Thị M** đang cất giấu số ma túy trên người thì bị ổ" Tổ công tác **Công an huyện M** phối hợp với **Công an xã M, huyện M, tỉnh Yên Bái** phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng như đã nêu trong bản cáo trạng.

Bản Cáo trạng số: 26/CT-VKS-MCC ngày 06/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải truy tố bị cáo ở" **Hồ Thị M** về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo **Hồ Thị M** từ **01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"**; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định; vỏ phong bì, các mảnh nilon gói sau khi giám định; 01 túi giả da đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động và số tiền 1.130.000đ

Người bào chữa trình bày lời bào chữa: Nhất trí với tội danh và điều luật mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải đã truy tố, tuy nhiên bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ hiểu biết về pháp luật còn hạn chế; sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo ở "Hồ Thị M" với mức án thấp nhất của khung hình phạt. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền, trả lại tài sản hợp pháp của bị cáo cho bị cáo và miễn toàn bộ án phí cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với lời bào chữa của người bào chữa và không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tố tụng, người tham gia tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện M, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, bản kết luận giám định. Từ đó đã đủ căn cứ kết luận: Vào ngày 13/6/2023 tại nơi ở của Hồ Thị M thuộc bản N, xã M, huyện M tỉnh Yên Bái; Công an huyện M đã thu giữ của bị cáo M 0,23g ma túy, loại Herone với mục đích cất giữ để sử dụng. Như vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải truy tố bị cáo Hồ Thị M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật và bị Nhà nước nghiêm cấm, nhưng vì nhận thức hạn chế nên đã mua về sử dụng để thay thế thuốc chữa bệnh cho bản thân; hành vi trên của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm tới

chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo. Do vậy cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Nhân thân: Tại án" Bán số 04/2016/HSST ngày 13/4/2016 của Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải thể hiện bị cáo **Hồ Thị M** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" với thời hạn tù 03 năm, chấp hành xong ngày 22/03/2018. Như vậy bị cáo là người có nhân thân xấu.

[5] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung. Xét gia đình bị cáo thuộc hộ nghèo, hoàn cảnh kinh tế khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng liên quan đến vụ án:

Vật chứng là:

- 0,1g ma túy, loại Heroine còn lại sau khi giám định được niêm phong trong 01 phong bì do **Phòng K Công an tỉnh Y** phát hành; 02 vỏ phong bì, các mảnh nilon gói sau khi giám định; 01 túi giả da màu đen. Xét thấy đây là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành và không còn giá trị sử dụng nên cần được tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động, loại cảm ứng, nhãn SAMSUNG, màu xanh đã qua sử dụng; số tiền 1.130.000đ. Xét thấy đây là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Các vấn đề liên quan đến vụ án:

- Đối với người đàn ông, dân tộc Mông, khoảng 50 tuổi bán ma túy cho **Hồ Thị M**. Quá trình điều tra bị cáo không biết tên, địa chỉ, đặc điểm nhận dạng của người này nên không đủ căn cứ để xác minh, điều tra làm rõ.

- Đối với khối lượng ma túy bị cáo đã sử dụng vào ngày 13/6/2023, do bị cáo đã sử dụng hết khi sử dụng bị cáo không ăn" cân định thực tế khối lượng nên không đủ căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự.

- Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ nhưng do bị cáo đã bị khởi tố và tạm giam nên không có điều kiện thi hành, do đó không đề cập đến việc xử lý đối với bị cáo về hành vi này.

[8] Về án phí: Bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên cần miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo ở "Hờ Thị M 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 13/6/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 0,1g ma túy, loại Heroine còn lại sau khi giám định được niêm phong trong 01 phong bì do Phòng K Công an tỉnh Y phát hành; Mặt trước phong bì có ghi: Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Hờ Thị M - SN 1983 tại bản N, xã M, huyện M, tỉnh Yên Bái ngày 13/6/2023 (sau khi trích mẫu giám định); Mặt sau phong bì các mép được dán kín có chữ ký, họ tên của Hoàng Hữu Quốc T2, Hà Văn L, Trương Xuân N1, Nông Đức T1, Nguyễn Đăng N2, Trần Nhật T3 và 04 hình dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh Y.

+ 02 vỏ phong bì, các mảnh nilon gói sau khi giám định.

+ 01 túi giả da, màu đen, tình trạng cũ đã qua sử dụng.

- Trả lại cho bị cáo:

+ 01 ếc"chiếc điện thoại di động, loại màn cảm ứng, màu xanh, số IMEI1: 35138972616207, IMEI2:353229532616206, mặt sau có chữ SAMSUNG. Không kiểm tra chi tiết bên trong và tình trạng hoạt động của chiếc điện thoại. Chiếc điện thoại di động cũ đã qua sử dụng.

+ Số tiền 1.130.000đ (Một triệu một trăm ba mươi ngàn đồng). Toàn bộ số tiền này được niêm phong trong 01 phong bì do Phòng K Công an tỉnh Y phát hành; Mặt trước phong bì có ghi: Tiền thu giữ khi bắt quả tang Hờ Thị M - SN 1983 tại bản N, xã M, huyện M, tỉnh Yên Bái ngày 13/6/2023 (sau khi giám định); Mặt sau phong bì các mép được dán kín có chữ ký, họ tên của Hoàng Hữu Quốc T2, Đồng Thu H1 và các dấu tròn đỏ của Phòng K Công an tỉnh Y tại các mép dán giáp lại.

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo **Hồ Thị M.**

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo ở "**Hồ Thị M**" có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND Yên Bái;
- Sở Tư pháp tỉnh Yên Bái
- VKSND huyện MCC
- Công an huyện MCC (2);
- Chi cục THADS huyện MCC;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- UBND xã Mồ Dề;
- Lưu: TA, tiểu HS; HS (2).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lý A Hờ